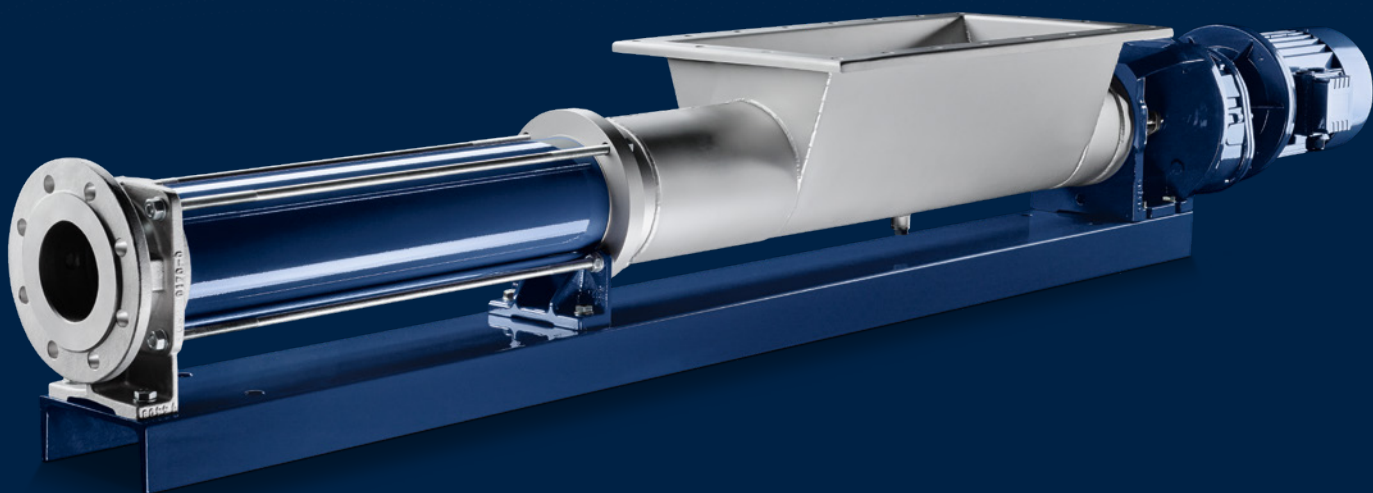


SEEPEX.

An Ingersoll Rand Business

CHO MÔI CHẤT ĐẶC SỆT SẢN PHẨM NHÓM T



T

CHO MÔI CHẤT CÓ HÀM LƯỢNG CHẤT RẮN CAO.

ROTOR

Được làm từ vật liệu chống ăn mòn, mài mòn, với tùy chọn bề mặt được xử lý tăng độ cứng.

STATOR

Phần cao su làm kín ở hai đầu được đúc liền một khối với phần cao su bên trong stator, bảo vệ ống thép không bị ăn mòn do môi chất bơm sẽ không tiếp xúc với phần ống thép kim loại cũng như không tiếp xúc với lớp keo kết dính giữa cao su và ống thép. Có sẵn tùy chọn tích hợp bộ phận siết điều chỉnh stator.

ĐẦU ĐẨY

Có kết nối với đồng hồ đo. Kết nối mặt bích hợp chuẩn DIN, ANSI hoặc JIS.

THANH NỐI & KHỚP NỐI

Chống ăn mòn. Có tùy chọn vật liệu bằng thép không gỉ.

VÙNG NÉN

Thiết kế với mặt bích ở hai đầu để có thể tháo ra nhanh chóng khi thay thế rotor, có tùy chọn có thêm cửa vệ sinh.

TRỤC COUPLING

Có các cánh vít xoắn để vừa là thiết bị truyền động vừa là vít tải để đưa môi chất vào bơm. Có sẵn tùy chọn các thiết kế cánh vít khác.

PHẪU NẠP LIỆU

Thiết kế hình chữ nhật, độ dài phễu có thể tùy chỉnh theo yêu cầu để phù hợp với từng mục đích sử dụng cụ thể.

ĐƯỜNG XOẮN VÍT KHÔNG TRỰC

Quay đồng tâm với đường kính tối đa và bước vít dài để tối ưu hóa việc đưa môi chất từ phễu nạp liệu vào vùng nén.

PHỚT LÀM KÍN

Phớt chèn với nhiều lựa chọn vật liệu phớt khác nhau, có loại phù hợp tiêu chuẩn thực phẩm và tùy chọn có đường làm mát. Cũng có thể sử dụng phớt cơ khí.

KHỚP NỐI

Các chi tiết được làm cứng, chịu mài mòn cơ học tốt, thay thế được khi mài mòn. Bọc cao su làm kín khớp được bảo vệ bởi dây thít để khớp chịu được tối đa tải. Thiết kế khớp dạng khí động để giảm thiểu rối loạn dòng chảy môi chất và NPSHr.

TRỤC PLUG-IN

Kết nối trục truyền động với khớp nối. Có loại được phủ cứng chống mài mòn tùy chọn.

KẾT NỐI TRỤC KIỂU PLUG-IN

Cho phép dễ dàng tách rời đầu bơm và phần động cơ giúp quá trình thay thế phụ tùng và phớt cơ khí được nhanh chóng. Trục nối và trục motor hộp số được kết nối với nhau bằng chốt, có vòng chắn để bảo vệ ổ bị không bị vào nước.

BỘ TRUYỀN ĐỘNG

Động cơ hộp số, biến tốc cơ khí hoặc động cơ thủy lực từ hầu hết các nhà sản xuất có thể kết nối trực tiếp với bơm thông qua kiểu gắn mặt bích mà không cần dùng khớp nối trục.

LANTERN

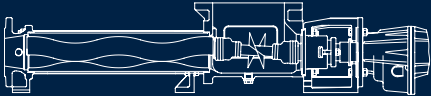
Kết nối máy bơm và phần truyền động. Để gắn cố định máy bơm vào bệ đỡ.

Dòng bơm phễu mở của SEEPEX cho phép truyền tải các môi chất có độ nhớt cao dù môi chất có hay không có lẫn chất rắn khó chảy hoặc không chảy được. Sản phẩm này có mười dòng máy khác nhau với nhiều phiên bản mỗi dòng, phù hợp cho hầu hết mọi lĩnh vực.

TỔNG QUAN CÁC DÒNG MÁY

DÒNG BTQ

Bơm dòng BTQ có chiều dài giống với các máy bơm dòng BN với đầu vào hình vuông và vít tải hỗ trợ quá trình nạp môi chất. Máy được sử dụng để bơm các sản phẩm có độ nhớt từ trung bình đến cao với khả năng chảy kém.



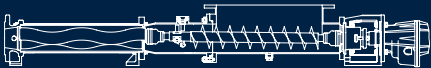
DÒNG BT

Máy bơm dòng BT có phễu nạp hình chữ nhật, vùng nén và vít tải liệu xoắn. Máy dùng để bơm sản phẩm có độ nhớt cao và khả năng chảy kém.



DÒNG BTM

Điểm đặc biệt của dòng BTM là bơm được tích hợp máy cắt (đã đăng ký bảo hộ sáng chế) trong vùng nén. Lưỡi dao trên cánh của vít tải liệu xoắn kết hợp với lưỡi cắt gắn trong bộ phận nén có khả năng cắt nhỏ nhiều loại chất rắn. Khi lắp vào một hệ thống kín, máy bơm có khả năng vừa cắt nhỏ vừa truyền tải vật liệu vào hệ thống ống ở sau.



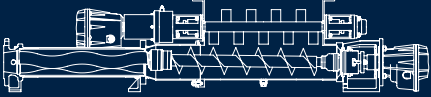
DÒNG BTVE

Bơm dòng BTVE có vỏ trượt được và tiết diện lớn giúp bảo dưỡng dễ dàng. Vít tải liệu có bước xoắn vít dài, đường kính lớn và độ dày cánh lớn giúp tăng độ bền bỉ và thời gian hoạt động.



DÒNG BTI

Máy bơm dòng BTI có phễu nạp hình chữ nhật, được tích hợp bộ phận phá đông, cứng. Vỏ bộ phận nén có thể tháo rời để bảo dưỡng. Các máy bơm thuộc dòng máy này được thiết kế để bơm các sản phẩm có độ nhớt cao, môi chất thường bám dính cứng lại ở phía trên vùng vít tải liệu. Máy cũng có thể được dùng để trộn các sản phẩm dạng hạt như vôi sống dùng để xử lý chất rắn sinh học Loại "A".



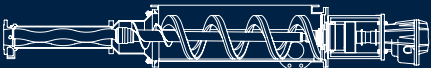
DÒNG BTHE

Máy bơm dòng BTHE có phễu nạp với thành thẳng đứng và bước xoắn vít không trục quay đồng tâm. Thiết kế này đảm bảo vận chuyển triệt để toàn bộ vật liệu trong phễu nạp cũng như tối ưu hóa quá trình đưa sản phẩm vào các bộ phận truyền tải của máy bơm.



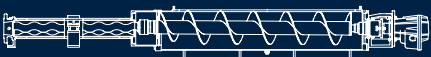
DÒNG BTH

Dòng BTH kết hợp nhiều ưu điểm của sản phẩm nhóm T. Đặc trưng của dòng này là bước xoắn vít không trục được truyền động đồng tâm độc lập có đường kính tối đa và bước vít dài. Bằng việc kiểm soát riêng tốc độ của vít tải liệu, máy bơm dòng BTH có thể được sử dụng để truyền tải hầu như mọi môi chất. Nhờ bước xoắn vít không trục có thể thay đổi nhiều tốc độ nên có thể tối ưu hóa quá trình đưa môi chất vào rotor và stator mà không gây dồn ứ ở vùng nén. Ngay cả những môi chất có tính dễ tạo đông cứng cũng có thể được bơm một cách dễ dàng nhờ đường kính bước xoắn vít lớn của bơm BTH. Dòng BTH là giải pháp kỹ thuật tối ưu để truyền tải các môi chất có tính chất loãng ra bị khuấy trộn.



DÒNG BTES

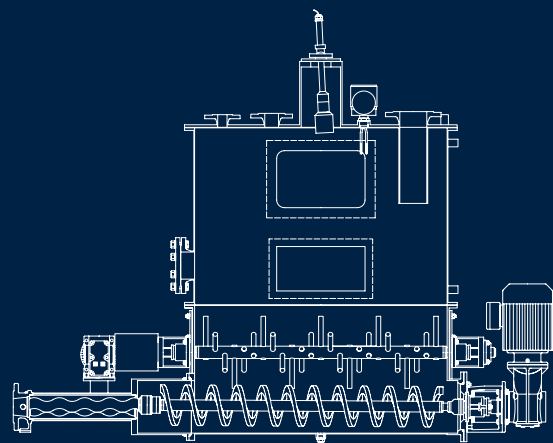
Dòng BTES có cơ cấu đỡ định vị rotor và chụp kín vùng đầu vào bơm với phần rotor và stator, giúp việc thay thế rotor và stator dễ dàng và sạch sẽ hơn ngay cả khi trong silo chứa vẫn còn nhiều môi chất.



TỔNG QUAN CÁC DÒNG MÁY

DÒNG BTEI

Máy bơm thuộc dòng BTEI được lắp thiết bị chống tạo đông cứng/trộn. Có bốn chứa phụ tùy chọn, có thể lắp thêm tùy điều kiện sử dụng thực tế tại hiện trường, không cần phải có bốn chứa riêng biệt, tiết kiệm không gian trong hệ thống. Có thể lắp thêm nhiều thiết bị giám sát quá trình, như cảm biến mức.



DÒNG BTEX

Dòng BTEX có thiết kế chắc chắn với các bộ phận được gia cường, vận hành trong điều kiện khắc nghiệt trong ngành nông nghiệp và biogas. Trong những điều kiện sử dụng này, môi chất truyền tải có thể chứa các chất rắn như đá, mảnh gỗ hoặc mảnh kim loại. Suốt quá trình bơm, vụn thải được tách ra khỏi sản phẩm tại phễu/ống nén và có thể lấy ra ngoài dễ dàng qua các cửa kiểm tra. Đặc điểm nổi bật là vỏ bộ phận nén có thể tháo rời, giúp đơn giản hóa công tác bảo trì. Tùy thuộc vào ứng dụng mà sẽ có cổng kết nối vào phễu bơm/bộ phận nén để thêm chất lỏng vào trong quá trình nhào trộn.



ỨNG DỤNG

Máy bơm có phễu mở của SEEPEX có phễu nạp và vít tải liệu xoắn để nạp liên tục môi chất vào bơm. Bước và đường kính cánh vít có thể điều chỉnh được tùy điều kiện hoạt động để quá trình nạp môi chất được tối ưu. Phễu nạp có thể được điều chỉnh để phù hợp với nhiều điều kiện sử dụng. Bơm có thể dùng trong nhiều ứng dụng trong nông nghiệp, biogas, sản xuất rượu bia, làm gốm, sản xuất bánh kẹo, xây dựng, trộn bột và bơm kem, nhuộm, sơn và véc-ni, mạ điện, chế biến thủy sản, trái cây, rau quả, dược phẩm, mỹ phẩm, chế biến thịt, dầu, chất lỏng khí tự nhiên, hóa dầu, đóng tàu, xử lý bùn thải, xử lý nước thải, nguyên liệu giấy, công nghiệp dệt, xử lý gỗ, keo, chất kết dính, ma-tít và sản xuất rượu.

ĐẶC ĐIỂM

- Thiết kế phễu nạp mở và vít tải liệu auger
- Xử lý môi chất tối ưu: phễu nạp mở và vít tải liệu xoắn có thể điều chỉnh để phù hợp với từng mục đích sử dụng
- Bảo trì dễ dàng nhờ có thể tiếp cận các khớp nối nhanh chóng, ống nén tháo ra được, cơ cấu đóng kín BTES và khớp nối trực plug-in
- Máy bơm dòng BTM có lưới cắt tích hợp để cắt nhỏ và/hoặc nghiền các thành phần trong môi chất được bơm vào
- Thiết kế chắc chắn thích hợp với nhiều ứng dụng yêu cầu cao
- Có chỗ để thêm chất lỏng trong phễu nạp và ống nén

THÔNG TIN CHÍNH

- Dải lưu lượng:
50 l/h – 500 m³/h
- Áp suất:
36 bar, còn có loại 48 bar

SEEPEX.

An Ingersoll Rand Business

SEEPEX GmbH

www.seepeex.com